

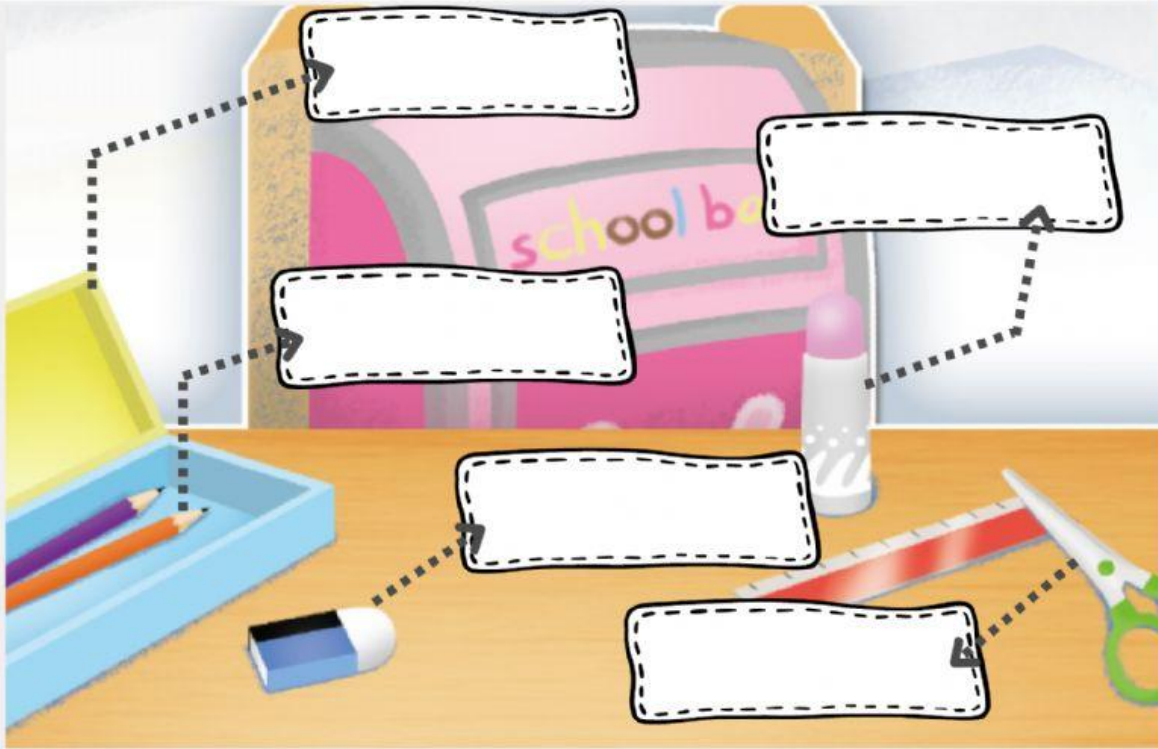
Họ và tên :

Lớp :

課堂作業

第二冊 第二課 鉛筆盒裡有什麼？

I - 配合題：



cục tẩy

bút chì

hồ dán

hộp bút

cái kéo

II - 排句子：

①

Hộp bút của em có gì?

你的鉛筆盒裡有什麼？

bút

có

của

chì

và

em

cục

tẩy

bút

Hộp

我的鉛筆盒裡有鉛筆和橡皮擦。



III - 聽一聽、連一連：



Em có bút chì và cái kéo.



Hộp bút của em gái



Hộp bút của em có cục tẩy.



Hồ dán của em.

IV - 看圖說一說：



我的鉛筆盒裡有...



哥哥的鉛筆盒裡有...